

(Đề thi có 02 trang)

I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc bài thơ:

NÓI VỚI CON NGÀY TỐT NGHIỆP

*Nhớ nhé, chàng trai của papa,
Hôm nay là dòng sông, ngày mai là biển rộng*

*Nếu dám bước qua đám đông hỗn loạn
Sẽ thấy được chân trời*

*Không bao giờ được quên ơn ai
Nhưng phải quên ngay điều vừa làm vui người khác*

*Người thật sự giỏi phải lặn vào đám đông
Chứ không nổi bật như con công sặc sỡ*

*Nếu đang còn nghèo thì cũng đừng nên sợ
Vì nghèo ở đâu, là giàu ở đó...*

*Còn định quyết đi theo nghiệp chữ
Đừng bằng lòng làm người trung bình, buồn lắm nhé, con.
(Trần Hữu Việt, *Thơ Hữu Việt: Đừng bằng lòng làm người trung bình, buồn lắm nhé, con!*, nguồn : <https://vanvn.vn>, 13.04.2022)*

Thực hiện các yêu cầu :

Câu 1. Theo bài thơ, người cha “nói với con” ở thời điểm nào?

Câu 2. Trong bài thơ, người cha nhắc con “không bao giờ được quên” điều gì và “phải quên ngay” điều gì?

Câu 3. Những câu thơ dưới đây khiến anh/chị hiểu như thế nào về điều người cha muốn nói với con ?

*Người thật sự giỏi phải lặn vào đám đông
Chứ không nổi bật như con công sặc sỡ*

Câu 4. Anh/chị hãy nhận xét về người cha trong bài thơ?

II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung bài thơ ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về hành động của tuổi trẻ để đối mặt với những thử thách trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

[...] Từ đây, như đã tìm đúng đường về, sông Hương vui tươi hẳn lên giữa những biên bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long, kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam

– đông bắc, phía đó, nơi cuối đường, nó đã nhìn thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non. Giáp mặt thành phố ở Côn Giã Viên, sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ sang đến Cồn Hến; đường cong ấy làm cho dòng sông mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Và như vậy, giống như sông Xen của Pa-ri, sông Đa-nyúp của Bu-đa-pét, sông Hương nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình; Huế trong tổng thể vẫn giữ nguyên dạng một đô thị cổ, trải dọc hai bờ sông. Đầu và cuối ngõ thành phố, những nhánh sông đào mang nước sông Hương tỏa đi khắp phố phường với những cây đa, cây cừa cổ thụ tỏa vầng lá u sầm xuống xóm thuyền xúm xít; từ những nơi ấy, vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được. Những chi lưu ấy, cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm giảm hẳn lưu tốc của dòng nước, khiến cho sông Hương khi đi qua thành phố đã trôi đi chậm, thực chậm, cơ hồ chỉ còn là một mặt hồ yên tĩnh. Tôi đã đến Lê-nin-grat, có lúc đứng nhìn sông Nê-va cuốn trôi những đám băng lô xô, nhấp nháy trăm màu dưới ánh sáng mặt trời mùa xuân, mỗi phiến băng chở một con hải âu nghịch ngợm đứng co lên một chân, thích thú với chiếc thuyền xinh đẹp của chúng và đoàn tàu tốc hành lạ lùng ấy với những hành khách tí hon của nó băng băng lướt qua trước cung điện Pê-téc-bua cũ để ra bể Ban-tích. [...] Hai nghìn năm trước, có một người Hi Lạp tên là Hê-ra-clit, đã khóc suốt đời vì những dòng sông trôi đi qua nhanh, thế vậy! Lúc ấy, tôi nhớ lại con sông Hương của tôi, chợt thấy quý điệu chảy lặng lẽ của nó khi ngang qua thành phố... Đây là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bênh vào những đêm hội rằm tháng Bảy từ điện Hòn Chén trôi về, qua Huế bỗng ngập ngừng như muốn đi muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những ván vương của một nỗi lòng.

(Trích *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Ngữ văn 12, Tập một, Nxb Giáo dục Việt Nam, tr.199-200, 2014).

Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét “cái tôi” trữ tình của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường trong bài bút kí.

-----Hết-----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

KỶ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12
MÔN: NGỮ VĂN
ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Theo bài thơ, người cha “nói với con” trong ngày con tốt nghiệp. Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu như đáp án hoặc diễn đạt tương tự: 0,75 điểm. - Học sinh nêu không đúng đáp án, diễn đạt không hợp lí: 0 điểm.	0,75
	2	Trong bài thơ, người cha nhắc con “không bao giờ được quên ơn ai” và “phải quên ngay điều vừa làm vui người khác”. Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh nêu được một ý: 0,5 điểm. - Học sinh nêu không đúng : 0 điểm	0,75
	3	Những câu thơ : “ Người thật sự giỏi phải lặn vào đám đông/ Chứ không nổi bật như con công sắc sỡ” là lời nhắc của người cha đối với con : người giỏi thật sự là người biết khiêm tốn, khiêm nhường, hòa đồng (“lặn vào đám đông”) , chứ không phải là kẻ chỉ biết khoe khoang, phô diễn vẻ bề ngoài màu mè, hình thức (“như con công sắc sỡ”) Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu được cách hiểu hợp lí hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - Học sinh nêu được 1/2 ý của đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh diễn đạt chưa rõ ý : 0,25 điểm	1,0
	4	- Nhận xét về người cha : là người có lòng yêu thương con , là người sâu sắc, nhiều trải nghiệm với những lời khuyên đúng đắn, quý giá, kịp thời. Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu nhận xét hợp lí: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ nêu được một ý : 0,25 điểm. Lưu ý: Học sinh trả lời các ý trong Đáp án bằng các từ ngữ/cách diễn đạt tương đương vẫn cho điểm tối đa.	0,5
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ của anh/chị về hành động của tuổi trẻ để đối mặt với những thử thách trong cuộc sống.	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Suy nghĩ về hành động của tuổi trẻ để đối mặt với những thử thách trong cuộc sống.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ về suy	0,75

nghĩ về hành động của tuổi trẻ để đối mặt với những thử thách trong cuộc sống.

Có thể theo hướng sau:

Giải thích :

Thử thách là những tình huống, việc làm khó khăn, gian khổ, đòi hỏi con người có nghị lực, khả năng mới có thể vượt qua.

Bàn luận :

- Hành động đầu tiên khi tuổi trẻ đối mặt với thử thách là phải dũng cảm. Chúng ta cần phải có can đảm để đối mặt với tất cả các loại khó khăn mà mình gặp phải, bởi không có hoàn cảnh khó khăn nào mà chúng ta không vượt qua được.

- Khi đối mặt với thử thách, tuổi trẻ phải biết kiên trì đến giây phút cuối cùng.

- Tuổi trẻ phải biết suy nghĩ tích cực: Sử dụng thái độ tích cực để đối mặt với những khó khăn mà mình gặp phải. Suy nghĩ tích cực tạo nên cuộc sống tích cực, suy nghĩ tiêu cực ngược lại sẽ tạo thành chướng ngại cho cuộc đời.

- Tuổi trẻ cần rèn luyện về ý chí, nghị lực, trang bị về tri thức, kỹ năng, sức khỏe để có đủ năng lực đương đầu với khó khăn.

- Phê phán một bộ phận giới trẻ hiện nay không dám đương đầu với thử thách, chỉ biết sống nhờ, sống gửi, lệ thuộc vào người khác...

Bài học nhận thức và hành động:

- Hiểu được việc đối mặt với thử thách là cơ hội để làm nên thành công

- Tích cực học tập và tu dưỡng đạo đức, rèn luyện ý chí, nghị lực; có tinh thần vượt khó; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Hướng dẫn chấm:

+ *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).*

+ *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).*

+ *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).*

Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

d. Chính tả, ngữ pháp

Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt

Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.

0,25

e. Sáng tạo

Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.

Hướng dẫn chấm: Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống; có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu

0,5

	<p><i>sức thuyết phục.</i></p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên 0,5 điểm.</p> <p>- Đáp ứng được 1 yêu cầu 0,25 điểm.</p>	
2	<p>Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét “cái tôi” trữ tình của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường trong bài bút kí.</p>	5,0
	<p>a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề</p>	0,25
	<p>b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét “cái tôi” trữ tình của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường trong bài bút kí.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</p>	0,5
	<p>c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<p>* <i>Giới thiệu khái quát về tác giả (0,25 điểm), tác phẩm và đoạn trích (0,25 điểm).</i></p>	0,5
	<p>* <i>Cảm nhận về hình tượng sông Hương trong đoạn trích</i></p> <p>- Về đẹp sông Hương ở trong lòng thành phố Huế</p> <p>+ Sông Hương khi chảy vào thành phố Huế càng duyên dáng, vui tươi được nhân hóa mang tâm trạng như con người. Khi biết đã tìm đúng đường để về gặp thành phố thân yêu, sông Hương vui tươi lên hẳn lên giữa biển bãi vùng ngoại ô Kim Long. Sông Hương lúc này đã là một cô gái có tâm hồn, ý thức tìm được chính mình, đi tìm tình yêu đích thực của mình để được ôm ấp trong lòng một cố đô cổ kính.</p> <p>+ Giữa lòng thành phố, sông Hương mang vẻ đẹp cổ kính</p> <p>Nhà văn so sánh sông Hương với sông Xen của Pa-ri và sông Đa-nuýp của Bu-đa-pét để thấy vẻ đẹp riêng của dòng sông Hương là nó thuộc về một thành phố duy nhất và chỉ một mình nó còn nằm trong tổng thể một đô thị cổ. Nó trôi đi bên cạnh những cây đa cây cừa cổ thụ tỏa vàng lá u sầm xuống những xóm thuyền xúm xít, mà ở đó vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ. Vẻ đẹp cổ kính ấy của Huế, của sông Hương “không có một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được”.</p> <p>+ Sông Hương còn có vẻ đẹp sâu lắng, trầm mặc, thơ mộng với dòng chảy chậm rãi. Đặc điểm dòng chảy chậm ấy được nhà văn lí giải từ nhiều góc nhìn khác nhau. Từ đặc điểm địa lí tự nhiên thì những chi lưu tỏa ra khắp phố thị cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm giảm hẳn lưu tốc của dòng nước. Nhưng mặt khác, bằng lí lẽ của trái tim tác giả cho rằng “điều chảy lặng lẽ”, “ngập ngừng muốn đi muốn ở” của sông Hương là do tình cảm của nó dành riêng cho Huế. Sông Hương do quá yêu thành phố thân thương của mình nên dùng dằng không nỡ rời xa, nó chảy chậm, thật chậm</p>	2,25

	<p>để được ở bên người tình mong đợi.</p> <p>- Nghệ thuật: Ngôn ngữ trong sáng, phong phú, uyển chuyển, giàu hình ảnh, giàu chất thơ, giọng văn nhẹ, hoài niệm. Sử dụng nhiều phép tu từ như: So sánh, nhân hoá, liên tưởng kì diệu,... Tác giả còn vận dụng những tri thức phong phú, những hiểu biết sâu sắc về nhiều mặt như địa lý, thơ ca, âm nhạc</p> <p>Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm - 2,25 điểm - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu : 1,0 điểm - 1,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm - 0,75 điểm.</p>	
	<p>* Nhận xét về cái tôi trữ tình của Hoàng Phủ Ngọc Tường.</p> <p>Qua đoạn văn trên, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã thể hiện:</p> <p>- “Cái tôi” của một người nghệ sĩ tài hoa ở lối hành văn uyển chuyển mà lịch lãm, ngôn từ giàu hình ảnh, gợi cảm, trí tưởng tượng liên tưởng độc đáo.</p> <p>- “Cái tôi” của một người có tri thức uyên thâm trong việc vận dụng kiến thức địa lí, hội họa, ... để ghi lại chính xác hành trình của sông Hương và đặc điểm dòng sông ở các địa danh mà dòng sông đi qua.</p> <p>- “Cái tôi” nặng lòng với quê hương xứ sở, ngợi ca tôn vinh những giá trị tinh thần của quê hương.</p> <p>*Đánh giá: Đoạn văn đã khắc họa tinh tế vẻ đẹp sông Hương trên nhiều phương diện với văn phong tao nhã, hướng nội, tinh tế và tài hoa. Từ đó cho thấy tâm hồn nghệ sĩ tài hoa, uyên bác, có tình cảm sâu nặng với Huế của Hoàng Phủ Ngọc Tường.</p> <p>Hướng dẫn chấm: -Trình bày được 2 ý: 0,75 điểm. -Trình bày được 1 ý cái tôi trữ tình: 0,25 điểm. - Trình bày được phần đánh giá : 0,25 điểm</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p>
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p> <p>Lưu ý: Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của bút kí Hoàng Phủ Ngọc Tường; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.</p>	0,5
Tổng điểm		10,0

.....Hết.....